

Những điều cần biết về Tuyển sinh lớp 10 - Năm học 2016-2017

Những thông tin cần biết về tuyển sinh lớp 10 năm học 2016-2017 của các trường THPT xét tuyển trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
(Trích công văn số: 19/KH - SGDDĐT, ngày 29/4/2016)

2.4. Hồ sơ tuyển sinh

Hồ sơ tuyển sinh bao gồm:

a) Mẫu hồ sơ đăng ký dự tuyển: Do Sở GDĐT phát hành thống nhất trong toàn tỉnh (các trường THPT đăng ký số lượng hồ sơ dự tuyển qua phòng Giáo dục Trung học chậm nhất vào ngày 20/5/2016). Trường THPT Chuyên Nguyễn Du, Trường THPT DTNT Nữ Trang Lơng sử dụng mẫu hồ sơ riêng của nhà trường.

b) Bản sao giấy khai sinh.

c) Bản sao bằng tốt nghiệp THCS hoặc bản chính giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên trong năm dự tuyển (học sinh dự tuyển vào trường THPT tổ chức thi tuyển sinh chỉ nộp bản phô tô công chứng; sau khi trúng tuyển, nhà trường yêu cầu nộp bản chính).

d) Học bạ THCS: Đối với trường THPT tổ chức thi tuyển sinh, học sinh chỉ nộp bản phô tô công chứng học bạ. Đối với trường THPT tổ chức xét tuyển sinh, học sinh phải nộp học bạ bản chính.

đ) Bản phô tô công chứng sổ hộ khẩu. Nếu học sinh không có hộ khẩu thường trú nhưng tốt nghiệp THCS thuộc địa bàn tuyển sinh thì nộp sổ đăng ký tạm trú dài hạn trên địa bàn.

e) Giấy xác nhận chế độ ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp.

g) 02 ảnh cỡ 3cm x 4cm (kiểu ảnh chứng minh nhân dân).

2.5. Phương thức tuyển sinh

Trường THPT Chuyên Nguyễn Du và Trường THPT DTNT Nữ Trang Lơng áp dụng phương thức thi tuyển sinh và thi chung kì. 47 trường THPT không chuyên biệt tổ chức xét tuyển sinh.

Học sinh đăng ký dự thi vào Trường THPT DTNT Nữ Trang Lơng, dự thi vào Trường THPT Chuyên Nguyễn Du và có nguyện vọng dự xét tuyển ở trường THPT DTNT Nữ Trang Lơng đều phải nộp hồ sơ để sơ tuyển tại trường phổ thông DTNT cấp huyện để sơ tuyển và phải qua vòng sơ tuyển mới được dự thi.

Học sinh dự thi vào Trường THPT DTNT Nữ Trang Lơng và Trường THPT

Chuyên Nguyễn Du nếu không trúng tuyển thì đăng ký xét tuyển vào trường THPT thuộc địa bàn tuyển sinh.

2.6. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích

a) Chính sách tuyển thẳng

- Học sinh chỉ được tuyển thẳng vào các trường THPT áp dụng phương thức xét tuyển sinh theo địa bàn tuyển sinh.
- Thực hiện việc tuyển thẳng vào trường THPT đối với các đối tượng:
 - + Học sinh trường phổ thông DTNT đã tốt nghiệp THCS.
 - + Học sinh là người dân tộc rất ít người (thực hiện theo Quyết định số 2123/QĐ-TTg phê duyệt đề án phát triển giáo dục đối với các dân tộc rất ít người giai đoạn 2010-2015 ngày 22/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ, gồm 9 dân tộc: Ô Đu, Pu Péo, Si La, Rơ Măm, Cống, Brâu, Bô Y, Mảng, Cờ Lao).
 - + Học sinh khuyết tật (có giấy chứng nhận khuyết tật theo Điều 19 của Luật Người khuyết tật).
 - + Học sinh đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

b) Chế độ ưu tiên

- Cộng thêm điểm ưu tiên chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên.
 - Thực hiện việc cộng thêm điểm ưu tiên cho từng loại đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 7 của Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/04/2014 và Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 25/5/2014 bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.
- Chế độ cộng điểm ưu tiên thực hiện như sau: Cộng 3,0 điểm cho Nhóm đối tượng 1; cộng 2,0 điểm cho Nhóm đối tượng 2; cộng 1,0 điểm cho Nhóm đối tượng 3.
- Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.
- Đối với quy định người học đang sinh sống, học tập ở các vùng (xã, thôn) có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Xã, thôn

có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc và Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 29/10/2015 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc công nhận bổ sung, điều chỉnh thôn đặc biệt khó khăn xã khu vực I, II, III thuộc vùng dân tộc và miền núi.

c) Chế độ khuyến khích

c.1. Chế độ khuyến khích đối với học sinh dự tuyển vào trường THPT không chuyên:

- Đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi văn hóa các bộ môn lớp 9 cấp tỉnh: Giải nhất: Cộng 2,0 điểm, giải nhì: Cộng 1,5 điểm, giải ba: Cộng 1,0 điểm.

- Đạt giải cá nhân hoặc đồng đội do ngành GDĐT phối hợp với các ngành từ cấp tỉnh trở lên tổ chức ở cấp THCS trong các kỳ thi: văn nghệ; thể dục thể thao; thi vẽ; thi viết thư quốc tế; thi giải toán trên máy tính cầm tay; thi thí nghiệm thực hành một trong các bộ môn Vật lí, Hoá học, Sinh học; thi khoa học kỹ thuật; thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng; thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn; thi Olympic Toán tuổi thơ; thi tiếng Anh qua internet; thi Olympic Tài năng tiếng Anh; thi giải Toán qua internet; thi Olympic Toán Hà Nội mở rộng (những học sinh đạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại giải cao nhất):

+ Giải cá nhân: Đạt giải quốc gia hoặc giải nhất cấp tỉnh hoặc huy chương vàng: Cộng 2,0 điểm, đạt giải nhì cấp tỉnh hoặc huy chương bạc: Cộng 1,5 điểm, đạt giải ba cấp tỉnh hoặc huy chương đồng: Cộng 1,0 điểm.

+ Giải đồng đội (bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, cầu mây, điền kinh, tốp ca, song ca...), thi khoa học kỹ thuật: Số lượng cầu thủ, vận động viên, diễn viên, học sinh của giải đồng đội từ 02 đến 22 người theo quy định cụ thể của ban tổ chức từng giải; mức điểm khuyến khích được cộng cho các cá nhân trong giải đồng đội được thực hiện như đối với giải cá nhân.

- Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do Sở GDĐT tổ chức ở cấp THCS:

+ Loại giỏi: Cộng 1,5 điểm.

+ Loại khá: Cộng 1,0 điểm.

+ Loại trung bình: Cộng 0,5 điểm.

c.2. Chế độ khuyến khích đối với học sinh thi vào Trường THPT Chuyên Nguyễn Du:

Học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi văn hóa các bộ môn lớp 9 cấp tỉnh được cộng thêm điểm khi thi tuyển vào lớp 10 trung học phổ thông chuyên nếu môn đạt giải là môn chuyên đăng ký dự thi. Mức điểm được cộng thêm như sau: Giải nhất: 2,0 điểm; giải nhì: 1,5 điểm; giải ba: 1,0 điểm.

d) Chế độ tuyển sinh đối với học sinh dân tộc tại chỗ

Năm học 2016-2017, các trường THPT xét tuyển sinh căn cứ vào số lượng, điểm xét tuyển sinh của học sinh dân tộc tại chỗ (Ê Đê, Mơ Nông, Ja Rai) để trình Sở GDĐT phê duyệt điểm chuẩn và số lượng học sinh dân tộc tại chỗ trúng tuyển phù hợp với điểm chuẩn và số lượng học sinh trúng tuyển chung của nhà trường.

2.7. Cách tính điểm tuyển sinh, nguyên tắc tuyển sinh

a) Trường THPT DTNT Nữ Trang Lơng

- Thang điểm thi và hệ số điểm bài thi:

+ Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi, điểm bài thi được cho theo thang điểm từ điểm 0 đến điểm 10, điểm lẻ đến 0,25.

+ Hệ số điểm bài thi: Điểm bài thi môn Toán và môn Ngữ văn tính hệ số 2, điểm bài thi môn Tiếng Anh tính hệ số 1.

- Điểm xét thi tuyển là tổng số điểm của ba bài thi đã tính theo hệ số và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích.

Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích tối đa không quá 5,0 điểm.

- Nguyên tắc xét tuyển sinh:

+ Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã tham gia thi tuyển, thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh. Thí sinh trúng tuyển phải có tất cả các bài thi đều đạt trên 1,0 điểm.

+ Xét tuyển sinh theo điểm xét thi tuyển từ cao xuống thấp theo địa bàn cấp huyện để tuyển đủ chỉ tiêu. Nếu nhiều học sinh có điểm bằng nhau thì chọn người trúng tuyển như phương thức xét tuyển sinh lớp 10 THPT.

+ Việc xét nguyện vọng vào Trường THPT DTNT Nơ Trang Lơng của học sinh dự thi tại Trường THPT Chuyên Nguyễn Du ngang bằng như những thí sinh dự thi vào Trường THPT DTNT Nơ Trang Lơng.

b) Trường THPT Chuyên Nguyễn Du

- Thang điểm thi và hệ số điểm bài thi:

+ Điểm bài thi tính theo thang điểm 10, nếu chấm bài thi theo thang điểm khác thì kết quả điểm các bài thi phải quy đổi ra thang điểm 10.

+ Hệ số điểm bài thi: Điểm các bài thi không chuyên tính hệ số 1, điểm các bài thi môn chuyên tính hệ số 2.

- Điểm xét thi tuyển:

+ Điểm xét thi tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên, điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (đã tính hệ số) và điểm khuyến khích.

+ Điểm xét thi tuyển vào lớp không chuyên là tổng số điểm các bài thi môn không chuyên, điểm bài thi môn chuyên (điểm các bài thi đều tính hệ số 1) và điểm khuyến khích.

- Nguyên tắc xét tuyển:

+ Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã tham gia thi tuyển, thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh. Thí sinh trúng tuyển phải có tất cả các bài thi đều đạt trên 2,0 điểm.

+ Xét tuyển vào lớp chuyên: Căn cứ điểm xét thi tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét thi tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm trung bình cả năm của môn chuyên đăng ký dự thi ở năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cả năm học ở lớp 9 cao hơn.

+ Xét tuyển vào lớp không chuyên: Căn cứ điểm xét thi tuyển vào lớp không chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu các lớp không chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét thi tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên tham gia tính điểm xét tuyển vào lớp không chuyên cao hơn; có điểm trung bình các môn học cả năm ở lớp 9 cao hơn.

+ Xét tuyển vào lớp chuyên Tin học:

Học sinh thi chuyên Toán, đăng ký hai nguyện vọng, nguyện vọng 1: Chuyên Toán, nguyện vọng 2: Chuyên Tin học, xét nguyện vọng 1 trước, học sinh trúng tuyển nguyện vọng 1 thì không được xét nguyện vọng 2.

Khi xét tuyển vào lớp chuyên Tin học, tổ chức xét cả học sinh đăng ký dự thi chuyên Tin học và học sinh đăng ký nguyện vọng 2 chuyên Tin học. Căn cứ điểm xét thi tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Điểm chuẩn trúng tuyển của học sinh đăng ký nguyện vọng 2 vào lớp chuyên Tin học phải cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển của học sinh đăng ký nguyện vọng dự thi vào lớp chuyên Tin học 2,0 điểm.

c) Trường THPT tổ chức xét tuyển

- Điểm tính theo kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS được tính như sau:

+ Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi: 10 điểm.

+ Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá: 9,0 điểm.

+ Hạnh kiểm khá, học lực khá: 8,0 điểm.

+ Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình: 7,0 điểm.

+ Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình, học lực khá: 6,0 điểm.

+ Các trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

- Điểm xét tuyển là tổng số điểm của:

+ Tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở THCS

+ Điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích.

Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích tối đa không quá 4,0 điểm.

- **Nguyên tắc xét tuyển sinh:** Xét theo điểm xét tuyển sinh từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm trung bình các môn học cả năm ở lớp 9 cao hơn, có tổng điểm trung bình của môn

Toán và môn Ngữ văn cả năm ở lớp 9 cao hơn. Nếu vẫn còn trường hợp bằng điểm nhau thì Hội đồng tuyển sinh nhà trường thảo luận để thống nhất quyết định.

2.8. Tổ chức tuyển sinh

a) Trường THPT DTNT Nơ Trang Lơng

a.1. Tổ chức tuyển sinh

Trường THPT DTNT Nơ Trang Lơng tổ chức tuyển sinh qua 02 vòng:

- Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển.

Hội đồng sơ tuyển cấp huyện chịu trách nhiệm tổ chức sơ tuyển học sinh dự thi vào Trường THPT DTNT Nơ Trang Lơng.

Học sinh được dự tuyển vòng 2 nếu đạt các điều kiện sau:

Điều kiện về hồ sơ:

+ Thuộc đối tượng tuyển sinh và thuộc diện quy hoạch đào tạo cán bộ của địa phương quy định tại Điều 18 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

+ Trong độ tuổi quy định và có đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Lý lịch được kê khai rõ ràng do ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận.

Điều kiện về kết quả đánh giá, xếp loại:

Ở tất cả các lớp 6, 7, 8, 9 học sinh phải được lên lớp thẳng (không thuộc đối tượng kiểm tra lại các môn văn hoá mới được lên lớp) và xếp loại hạnh kiểm từ khá trở lên.

- Vòng 2: Thi tuyển sinh đối với học sinh đã qua vòng 1, môn thi gồm: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh.

a.2. Trách nhiệm của các trường phổ thông DTNT

- Trường THPT DTNT Nơ Trang Lơng chịu trách nhiệm thực hiện các công việc:

+ Cung cấp hồ sơ tuyển sinh cho các trường phổ thông DTNT cấp huyện.

+ Chủ trì phối hợp với các trường phổ thông DTNT cấp huyện để thông báo đến các trường THCS về đối tượng tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh, phương thức tuyển sinh, thời gian nộp hồ sơ, thời gian thi tuyển và hướng dẫn cách làm hồ sơ cho học sinh.

+ Tiếp nhận hồ sơ, danh sách học sinh đã được sơ tuyển để làm bảng ghi tên, thẻ học sinh dự thi.

+ Chuyển danh sách (bản phô tô được hội đồng sơ tuyển phê duyệt) những học sinh dự thi tại Trường THPT Chuyên Nguyễn Du đăng ký nguyện vọng tại Trường THPT DTNT Nơ Trang Lơng cho Trường THPT Chuyên Nguyễn Du để kiểm tra khi nhận hồ sơ.

- Các trường phổ thông DTNT cấp huyện chịu trách nhiệm thực hiện các công việc:

+ Thông báo kế hoạch tuyển sinh của Trường THPT DTNT Nơ Trang Lơng.

+ Nhận hồ sơ từ Trường THPT DTNT Nơ Trang Lơng để phát hành, thu nhận hồ sơ, lập danh sách học sinh để trình Hội đồng sơ tuyển cấp huyện duyệt. Học sinh dự thi tại Trường THPT Chuyên Nguyễn Du đăng ký nguyện vọng tại Trường THPT DTNT Nơ Trang Lơng phải lập danh sách riêng.

+ Sau khi tổ chức sơ tuyển, trường phổ thông DTNT cấp huyện tham mưu Hội đồng sơ tuyển phê chuẩn danh sách học sinh đủ điều kiện dự thi vào Trường THPT DTNT Nơ Trang Lơng, phê duyệt vào đơn xin vào học của học sinh dự thi tại Trường THPT Chuyên Nguyễn Du và đăng ký nguyện vọng tại Trường THPT DTNT Nơ Trang Lơng để bổ sung hồ sơ dự thi nộp cho Trường THPT Chuyên Nguyễn Du.

+ Chuyển hồ sơ, danh sách học sinh đã được sơ tuyển cho Trường THPT DTNT Nơ Trang Lơng.

b) Trường THPT Chuyên Nguyễn Du

Tổ chức tuyển sinh qua 02 vòng:

- Vòng 1: Tổ chức sơ tuyển. Nhà trường tổ chức sơ tuyển khi nhận hồ sơ học sinh nếu đạt các tiêu chí sau:

+ Xếp loại hạnh kiểm và học lực cả năm của 4 năm cấp THCS từ khá trở lên.

+ Xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

- Vòng 2: Thi tuyển sinh đối với học sinh đã đạt vòng 1, môn thi gồm: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ (tiếng Anh, tiếng Pháp) và 01 môn chuyên. Nếu môn chuyên là Toán, Ngữ văn hoặc Ngoại ngữ thì mỗi môn này phải thi 2 bài: Một bài thi không chuyên và một bài thi chuyên với mức độ yêu cầu cao hơn.

Học sinh dự thi vào lớp chuyên Tin học phải thi môn Toán, chung đề với học sinh thi chuyên Toán.

Học sinh thi chuyên Toán được phép đăng ký hai nguyện vọng, nguyện vọng 1:

Chuyên Toán, nguyện vọng 2: Chuyên Tin học.

c) Các trường THPT tổ chức xét tuyển sinh

Tổ chức xét tuyển sinh và công khai kết quả tuyển sinh theo quy định.

2.9. Đề thi

Nội dung đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT nằm trong chương trình THCS hiện hành, chủ yếu trong chương trình lớp 9.

a) Trường THPT DTNT Nữ Trang Lơng

Đề thi các môn Ngữ văn và Toán có thời lượng 120 phút, thi theo hình thức tự luận; đề thi môn Tiếng Anh có thời lượng 60 phút, thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan.

b) Trường THPT Chuyên Nguyễn Du

Môn thi không chuyên: Môn Toán và Ngữ văn có thời lượng 120 phút, thi theo hình thức tự luận; môn Ngoại ngữ có thời lượng 60 phút, thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan.

Môn thi chuyên: Các môn thi chuyên đều có thời lượng 150 phút, tất cả các môn chuyên đều thi theo hình thức tự luận. Học sinh chỉ được dự thi 01 môn chuyên.

2.10. Ngày thi, lịch thi

a) Trường THPT DTNT Nữ Trang Lơng

Ngày thi: 15, 16/6/2016. Thi theo lịch:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
15/6/2016	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	13 giờ 45	14 giờ 00
16/6/2016	Sáng	Toán	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30

b) Trường THPT Chuyên Nguyễn Du

Ngày thi: 15, 16/6/2016. Thi theo lịch:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
15/6/2016	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	Ngoại ngữ	60 phút	13 giờ 45	14 giờ 00
16/6/2016	Sáng	Toán	120 phút	7 giờ 25	7 giờ 30
	Chiều	Các môn chuyên	150 phút	13 giờ 55	14 giờ 00